

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2020/HSST
Ngày 01 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Kha;

Ông Huỳnh Hoàng Khởi.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Đức Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 164/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 660/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Văn T, tên gọi khác: V, sinh năm 1978, nơi cư trú: Ấp B, xã R, huyện P, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn K và bà Lê Thị Th (Th') (cả 2 còn sống); vợ: Bùi Thị Bé T' (Đã ly hôn), con 01 người; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần. Ngày 17/5/2018 Tòa án nhân dân Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 12/6/2019; nhân thân: Tại bản án số 215 ngày 20/10/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2015, nộp án phí xong ngày 29/01/2015.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 03 giờ 20 phút ngày 13/4/2020, tổ công tác của Đội cảnh sát phản ứng nhanh 113 thuộc Phòng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Cà Mau, tuần tra đến đoạn đường Ngô Quyền thuộc khóm 6, phường 1, thành phố Cà Mau thì phát hiện Trương Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ - đen không biển số đi từ hướng cầu Khánh An thuộc huyện Thới Bình, chạy về thành phố Cà Mau. Lực lượng phát hiện tiến hành dừng xe mô tô của T nhưng T tăng ga bỏ chạy đến khóm 1, phường 1, thành phố Cà Mau thì lực lượng đuổi theo chặn bắt được T. Tiến hành kiểm tra trên người T phát hiện trong túi quần bên phải

của T có 02 bọc nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng, dạng rắn nghi là ma túy đã niêm phong có chữ viết, chữ ký của T, chữ ký và dấu, tên màu đỏ của trung tá Nguyễn Hoàng Kiêm và 03 hình dấu của Đội phản ứng nhanh (113).

Ngoài ra còn thu giữ:

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen không gắn biển số;
- 01 cây đoản bẻ khóa, 01 cây đoản hình chữ L 06mm, 01 cây đoản hình chữ L 05mm, 01 chìa khóa 8, 01 chìa khóa 10 và 01 chìa khóa 12 đều bằng kim loại sắt;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 01 sạc dự phòng nhãn hiệu Socanny màu trắng đã qua sử dụng;
- 01 áo thun dài tay màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu trắng;
- 01 chứng minh nhân dân số 380714304 mang tên Trần Thị H, 01 giấy phép lái xe A1 và 01 thẻ ATM.

Tại biên bản thử nước tiểu lúc 11 giờ ngày 13/4/2020 xác định Trương Văn T có sử dụng ma túy.

Tại kết luận giám định số 91/GĐH-PC09 ngày 16/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 02 (hai) bọc nilon, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, có chữ ký, chữ viết họ tên Trương Văn T, chữ ký dấu tên màu đỏ trung tá Nguyễn Hoàng Kiêm và 03 (ba) hình dấu hình chữ nhật của Đội Cảnh sát phản ứng nhanh (113) - ký hiệu M1/2020, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,5035 gam, loại Methamphetamine.

Hoàn lại 0,4261 gam mẫu ký hiệu M1/2020 được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số 91/GĐH-PC09 ngày 16 tháng 4 năm 2020, sau khi trích giám định và không lưu.

Quá trình điều tra, Trương Văn T thừa nhận: Khoảng 16 giờ ngày 12/4/2020 khi T đang ở địa điểm đóng tàu thuộc khóm 11, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời thì có người bạn tên H (không biết họ, tên và địa chỉ cụ thể) điện thoại cho T nói sẽ đến chỗ T chơi. Đến 30 phút sau thì H có chở bạn gái bằng xe mô tô không rõ biển số đến gặp T. Khi gặp T thì H lấy 02 bọc ma túy ra và lấy 01 ít ma túy trong 02 bọc để cả ba sử dụng. Sau khi sử dụng xong thì T cất 02 bọc ma túy vào trong túi quần Jean của mình đang mặc, phía bên phải và ở phía trước, còn H và bạn gái của H đi đâu không rõ.

Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày H gọi điện cho T kêu T ra khỏi vị trí điểm đóng tàu khoảng 300m tới cây cầu để lấy 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, không gắn biển số và ổ khóa đã bị bẻ khóa mở sẵn và T điều khiển xe về thành phố Cà Mau tìm nơi tiêu thụ. Khi về đến khóm 1, phường 1, thành phố Cà Mau thì bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau khi xác định tang vật là chiếc xe mô tô thuộc Công an huyện Trần Văn Thời xử lý, nên Đội Cảnh sát phản ứng nhanh (113) thuộc Phòng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Cà Mau chuyển toàn bộ tang vật cũng như đối tượng T bàn giao về Công an huyện Trần Văn Thời. Khi có kết quả giám định là ma túy Công an huyện Trần Văn Thời đã bàn giao ma túy cùng hồ sơ đối tượng T đến Công an thành phố Cà Mau xử lý theo thẩm quyền.

Tại cáo trạng số: 160/CT-VKS ngày 10/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Trương Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trương Văn T theo cáo trạng số: 160/CT-VKS ngày 10/8/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về vật chứng, căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì hoàn mẫu vật, sau khi trích giám định và không lưu (số 91/GĐH-PC09 ngày 16 tháng 4 năm 2020, tên mẫu M1/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau). Án phí bị cáo phải chịu 200.000đ.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định.

[2] Bị cáo là người nghiện ma túy nên vào lúc 03 giờ 20 phút ngày 13/4/2020, tại khu vực khóm 1, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Trương Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,5035 gam chất ma túy (loại Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản và các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra, phù hợp với kết luận giám định.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức và biết được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cho thấy, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội bởi chính tác hại của ma túy sẽ gây ức chế về thần kinh, tạo ảo giác mạnh cho người sử dụng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì hoàn mẫu vật, sau khi trích giám định và không lưu (số 91/GĐH-PC09 ngày 16 tháng 4 năm 2020, tên mẫu M1/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau). Xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với các tang vật còn lại hiện do Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xem xét xử lý, nên không đặt ra xem xét trong vụ án.

[7] Đối với đối tượng tên H đưa ma túy cho T, hiện cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau chưa chứng minh được nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trương Văn T (tên gọi khác: V) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trương Văn T (tên gọi khác: V) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì hoàn mẫu vật, sau khi trích giám định và không lưu (số 91/GĐH-PC09 ngày 16 tháng 4 năm 2020, tên mẫu M1/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau).

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Trương Văn T phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng – chưa nộp).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND TP Cà Mau;
- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự, THA dân sự TP Cà Mau;
- Trại tạm giam TP Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Thị Thu

